

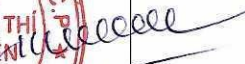
**CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH VÀ THÍ NGHIỆM ĐIỆN MIỀN NAM**

Địa chỉ: 48 Cửu Long, Phường 02, Quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 08.67776245 - 0932.369.799

Website: www.etsc.vn; Email: etsc.vn@gmail.com



Số/ No: 193/2025/TN-ETSC	PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CERTIFICATE OF TESTING	Ngày/ Date: 12/02/2025 Trang/ Page: 1/2
1. Khách hàng yêu cầu: Customer:	CÔNG TY TNHH THỨC ĂN CHĂN NUÔI THAGRI LONG AN	
2. Địa chỉ thử nghiệm: Place of testing:	Lô P, KCN Nhựt Chánh, Xã Nhựt Chánh, Huyện Bến Lức, Tỉnh Long An, Việt Nam.	
3. Đối tượng thử nghiệm: Type of testing:	Thông tuyến cáp hạ thế 3 pha 3-phase low voltage cable routing	
4. Số lượng/ Vị trí lắp đặt: Quantity/Installation location:	01 Tuyến cáp từ trụ đo đếm đến tủ RMU 01 Cable Line from the cable head pillar to RMU Panel	
5. Phương pháp thử nghiệm: Method of testing:	ETSC/TN/QT-20; TCVN 5935-1; 5935-2; TCVN5935-4; Tài liệu kỹ thuật NSX	
6. Thời gian thực hiện: Inspection Date:	09/02/2025	
7. Thông số kỹ thuật: Specification:	Loại/ Type: Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC 3x125mm2 Loại cách điện/ Insulation type: XLPE Điện áp định mức/ Rated voltage: 12,7/22 (24) kV Tiết diện/ Section: 3x125mm2 Năm sản xuất/ Date of manufacture: 2017 Nhà sản xuất/ Manufacture: LS-VINA	
8. Phương tiện thử nghiệm Testing equipment	Kyoritsu 3125A; DTE 70/50; Fluke 287C; Fluke 355.	
9. Điều kiện môi trường: Environmental conditions:	(32 ± 2) °C ; (60 ± 5) % RH	
10. Kết quả thử nghiệm: Testing result:	Xem trang sau See next page	
11. Tem thử nghiệm: Testing stamp No:	111/25/ETSC	
12. Kết luận: Conclusion	01 tuyến cáp nêu trên vận hành bình thường/ 01 The above cable is working normally	
13. Khuyến cáo thời hạn thử nghiệm lần sau: 02/2026 Recommended next testing period:		
Người Thực Hiện Executor	GIÁM ĐỐC Director	
	 	
Vũ Xuân Hạnh	Nguyễn Quốc Hoàn	

TN/QT-20/M1

Ban hành lần 2



Số/ No: 199/2025/TN-ETSC	PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CERTIFICATE OF TESTING	Ngày/ Date: 12/02/2025 Trang/ Page: 2/2
--------------------------	--	--

Nội dung kết quả đo mục 10 trang 1

Content of measured results 10 page 1

10.1 Kiểm tra tình trạng bên ngoài/ Check out the outside condition:

Stt No.	Đối tượng Object	Kết quả kiểm tra Test results	Đánh giá Remark
1	Kiểm tra ngoại quan/ Visual inspection	Bình thường/ Normal	Đạt/ Pass
2	Hư hỏng vật lý/ Physiscal damage	Bình thường/ Normal	Đạt/ Pass
3	Quá nhiệt/ Overheating	Bình thường/ Normal	Đạt/ Pass
4	Phóng điện/ Sign of discharge	Bình thường/ Normal	Đạt/ Pass
5	Tiếp địa/ Earthing connection	Bình thường/ Normal	Đạt/ Pass
6	Vệ sinh & siết lực/ Clean & tightening	Bình thường/ Normal	Đạt/ Pass

10.2 Điện trở cách điện/ Insulation resistance:

Đối tượng Object	Điện áp thử (kV) Testing voltage	Trước khi thử cao thế/ Before trying so high (MΩ)	Sau khi thử cao thế/ After trying so high (MΩ)	Mức quy định Standard level (MΩ)	Đánh giá Remark
Phase A - Σ + E	5	> 10.000	> 10.000	≥ 1.000	Đạt/ Pass
Phase B - Σ + E		> 10.000	> 10.000		Đạt/ Pass
Phase C - Σ + E		> 10.000	> 10.000		Đạt/ Pass

10.3 Thử nghiệm điện áp tăng cao/ High voltage withstand test

Đối tượng Object	Điện áp thử (kV)/5 Phút Testing voltage	Dòng rò (mA) Leakage current	Mức quy định Standard level	Đánh giá Remark
Phase A - Σ + E	38,1	0,2	Thử ở điện áp $3,0 \times U_0$ trong 15 phút dòng rò ổn định Test at $3,0 \times U_0$ voltage for 15 minutes steady leakage current	Đạt/ Pass
Phase B - Σ + E		0,3		Đạt/ Pass
Phase C - Σ + E		0,1		Đạt/ Pass